

Bản án số: 340/2022/HS-PT

Ngày: 21/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy

Các Thẩm phán: Ông Trần Đức Hiếu

Ông Nguyễn Ngọc Huân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa - *Thư ký Tòa án;*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thúy Hà - *Kiểm sát viên.*

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 882/2021/TLPT-HS ngày 06/12/2021 đối với bị cáo Nghiêm Ngọc Ldo có kháng cáo của bị cáo Nghiêm Ngọc L đối với Bản án số 184/2021/HSST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Nghiêm Ngọc L, sinh ngày 06 tháng 12 năm 2000; ĐKNKTT: Thôn MH, xã HS, huyện UH, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nghiêm Bá L, sinh năm 1970 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1974; Danh chỉ bản số 198 lập ngày 03/02/2021 tại Công an quận Nam Từ Liêm; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại và những người đại diện hợp pháp của bị hại:**

Ông Đỗ Tiến B, sinh năm 1955; Những người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960 (vợ ông B); anh Đỗ Tiến T, sinh năm 1983; chị Đỗ Thị Th, sinh năm 1985; chị Đỗ Thị Tm, sinh năm 1985; chị ĐTT, sinh năm 1997 (là các con của ông B); Người đại diện theo ủy quyền: Anh Đỗ Tiến T, sinh năm 1983 (con trai ông B); Cùng trú tại: Số nhà 362 đường ĐM, Tổ dân phố C, phường ĐM, quận NTL, Hà Nội; vắng mặt.

*** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị NTT, sinh 16/02/2005, Người đại diện hợp pháp: Bà ĐTM, sinh năm 1973 (là mẹ đẻ); Điều trú tại: Thôn CM, xã LC, huyện T.O, Hà Nội, vắng mặt.

- Chị ĐTM, sinh ngày 04/4/2004; Người đại diện hợp pháp: ĐTM, sinh năm 1982 (là mẹ đẻ) đều trú tại: Thôn HT, xã HD, T.O, Hà Nội, vắng mặt.

-Anh NHS, sinh năm 2003, HKTT: Thôn MH, xã HS, huyện UH, Hà Nội, vắng mặt.

* **Những người bào chữa:** Các luật sư Phan Công T, Lê Lưu L, Công ty Luật TNHH Equity Law, bào chữa cho bị cáo; cùng có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 55 phút ngày 13 tháng 7 năm 2020, Nghiêm Ngọc Lđiều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ đen bạc BKS: 29Y3 - 570.88 (L không có giấy phép lái xe theo quy định) chở chị NTT (sinh 16/02/2005, HKTT: Thôn CM, xã LC, huyện T.O, Hà Nội) và chị ĐTM (sinh ngày 04/4/2004, HKTT: Thôn HT, xã HD, T.O, Hà Nội), cả ba đều không đội mũ bảo hiểm đi trên đường Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội theo hướng từ đường Phạm Hùng đi về đường Châu Văn Liêm ở làn đường dành cho xe ô tô, khi đi đến gần cột đèn chiếu sáng ký hiệu MT1B/56 đường Mễ Trì thì va chạm với xe đạp nhãn hiệu Giant do ông Đỗ Tiến B (sinh năm 1955, HKTT: TDP C, phường ĐM, NTL, Hà Nội) đang dắt bộ sang đường, đi ở phần vạch kẻ dành cho người đi bộ (chiều từ trái sang phải theo chiều đi của L) làm cả 04 người ngã ra đường dẫn đến tai nạn giao thông. Sau tai nạn ông B và L đều bị thương và được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện. Chị NTT và chị ĐTM bị thương tích không đáng kể, xe máy và xe đạp bị hư hỏng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ đen bạc, BKS: 29Y3 – 570.88, số khung: RLHJA3917KY460405, số máy: JA39E1331507; 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Giant màu đen.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 13/7/2020:

Nơi xảy ra vụ TNGT là phần đường ưu tiên dành riêng cho xe ô tô, phía bên phải của đường đôi Mễ Trì, thuộc địa bàn phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội theo hướng từ Phạm Hùng đi Lê Quang Đạo, tổng mặt đường rộng 15m50 ở giữa có dải phân cách cứng rộng 1m00, cao 0m50 để phân chia làn đường dành cho xe ô tô với làn đường dành cho xe mô tô, xe thô sơ đi phía trong bên phải, phần đường dành cho xe ô tô đi bên trái theo chiều đi mặt đường được rải bê tông nhựa phẳng, tiếp giáp mép đường bên phải là lối ra khu đô thị Mỹ Đình – tòa nhà SUDICO. Trước khu vực xảy ra tai nạn có vạch kẻ sơn dành cho người đi bộ qua đường.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: 1- Vết cà trượt trên mặt đường dài 14m70; 2- Xe đạp thể thao nhãn hiệu GIANT, sơn màu đen; 3- Xe mô tô BKS: 29Y3 – 570.88; 4- Chiếc dép xỏ ngón màu đen; 5- Vùng dung dịch màu nâu đỏ (máu) có diện 1m70 x 0m70; 6- Chiếc dép nữ màu trắng.

Điểm mốc được xác định là cột đèn điện chiếu sáng ký hiệu MT1B/56 nằm trên hè phố bên phải đường Mễ Trì theo chiều từ Phạm Hùng đi Lê Quang Đạo.

Xác định mép đường bên phải của đường Mễ Trì chiều từ Phạm Hùng đi Lê Quang Đạo làm chuẩn.

Vị trí số 1 là vết cà trượt đứt quãng trên mặt đường nằm trên phần đường dành riêng cho xe ô tô, vết có chiều hướng từ Phạm Hùng đi Lê Quang Đạo, vết dài 14m70. Đo từ điểm đầu của vết vào mép đường đo được 10m40. Cuối vết nằm tại vị trí bàn để chân phía trước bên phải xe mô tô BKS: 29Y3 – 570.88.

Đo từ điểm đầu vị trí số 1 đo dọc lòng đường hướng về phía Lê Quang Đạo 4m90 là tâm trục bánh xe đạp thể thao hai bánh, nhãn hiệu GIANT sơn màu đen đang bị đổ áp sườn bên phải xuống mặt đường, đầu xe hướng về phía Lê Quang Đạo, đuôi xe hướng về phía Phạm Hùng được đánh dấu vị trí số 2 trên sơ đồ hiện trường, đo từ tâm trục bánh trước xe đạp vào mép đường 14m80, đo từ tâm trục bánh sau xe đạp vào mép đường đo được 14m30.

Đo từ tâm trục bánh trước xe đạp đo dọc lòng đường về phía Lê Quang Đạo 8m40 là tâm bánh sau xe mô tô BKS: 29Y3 - 570.88 đánh dấu vị trí số 3 trên sơ đồ hiện trường, xe bị đổ áp sườn bên phải xuống mặt đường, đầu xe hướng về phía đường Lê Quang Đạo và chệch sang trái về phía dải phân cách cứng giữa đường, đuôi xe hướng về phía Phạm Hùng. Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô vào mép đường đo được 8m10.

Vị trí số 4 là chiếc dép xỏ ngón màu đen chân bên trái còn để lại trên mặt đường nằm ở ngay phía sau đuôi xe mô tô 29Y3 – 570.88, đo từ vị trí chiếc dép vào mép đường đo được 8m00, đo từ vị trí chiếc dép đến tâm trục bánh sau xe mô tô 29Y3 – 570.88 đo được 0m10.

Vị trí số 5 là vùng dung dịch màu nâu đỏ (máu) có diện 1m70 x 0m70 trên mặt đường bên phải xe mô tô, tại vị trí vùng máu có một chiếc áo chống nắng màu vàng xanh, đo từ tâm vùng vào mép đường đo được 7m70.

Đo từ tâm vị trí 5 đo dọc lòng đường về phía Lê Quang Đạo 2m60 là vị trí một chiếc dép nữ màu trắng (chân bên phải) trên mặt đường đo từ vị trí chiếc dép vào mép đường đo được 7m20 và được đánh dấu vị trí số 6 trên sơ đồ hiện trường.

Đo từ tâm trục bánh sau xe đạp (vị trí số 2) đo dọc lòng đường về phía Phạm Hùng 6m50 là cột đèn chiếu sáng ký hiệu MT1B156 nằm trên hè phố bên phải đường Mỹ Đình theo chiều từ Phạm Hùng đi Lê Quang Đạo.

Kết quả hiện trường dựng lại ngày 11/11/2020:

Điều kiện về thời tiết, khí hậu, ánh sáng: Trời nắng, khí hậu khô ánh sáng ban ngày tự nhiên. Hiện trường nơi xảy ra vụ TNGT là phần đường ưu tiên dành riêng cho xe ô tô phía bên phải của đường đôi Mỹ Đình theo hướng từ Phạm Hùng đi Lê Quang Đạo, tổng mặt đường rộng 15m50 ở giữa có dải phân cách cứng rộng 1m00, cao 0m50 để phân chia phần đường dành cho xe mô tô, xe thô sơ đi phía trong bên phải; phần đường dành cho xe ô tô đi bên trái theo chiều đi mặt đường được rải bê tông nhựa phẳng, tiếp giáp mép đường bên phải là lối ra khu đô thị Mỹ Đình – Tòa nhà SUDICO. Trước khu vực xảy ra tai nạn có vạch kẻ sơn dành cho người đi bộ qua đường.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: 1- Vị trí xe mô tô BKS: 29Y3 – 570.88 tại thời điểm xảy ra tai nạn; 2- Vị trí xe đạp tại thời điểm xảy ra tai nạn; 3- Vết cà trượt trên mặt đường dài 14m70; 4- Vị trí xe đạp thể thao sau tai nạn; 5- Vị trí ông B sau tai nạn; 6- Xe mô tô 29Y3 – 570.88 sau tai nạn; 7- Vị trí anh L ngã sau tai nạn và dung dịch màu nâu đỏ; 8- Vị trí chiếc dép xỏ ngón màu đen; 9- Vị trí chiếc dép nữ màu trắng.

Điểm mốc được xác định là cột đèn chiếu sáng ký hiệu MT1B/56 nằm trên hè phố bên phải đường Mễ Trì theo chiều từ Phạm Hùng đi Lê Quang Đạo.

Xác định mép đường bên phải của đường Mễ Trì theo chiều từ Phạm Hùng đi Lê Quang Đạo làm chuẩn.

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

Vị trí số 1 trên sơ đồ hiện trường là xe mô tô BKS: 29Y3- 570.88 tại thời điểm xảy ra tai nạn xe đang ở phương thẳng đứng, đầu xe hướng về phía Mễ Trì, đuôi xe hướng về phía Phạm Hùng. Thời điểm này xe đang ở giữa vạch kẻ sơn dành cho người đi bộ qua đường, xe mô tô đang di chuyển, tâm trục bên phải xe cách mép đường làm chuẩn 12m80 là bánh trước, tâm trục bánh sau bên phải xe cách mép đường làm chuẩn 13m00. Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô BKS: 29Y3 – 570.88 về phía Lê Quang Đạo 0m35 là tâm trục bánh trước xe đạp thể thao, nhãn hiệu: GIANT. Tại thời điểm xảy ra tai nạn xe đang ở phương thẳng đứng được nhân chứng kể lại đang được người điều khiển dắt bộ qua đường, đầu xe hướng về phía khu đô thị Mỹ Đình, đuôi xe hướng về phía Mễ Trì Hạ, do từ tâm trục bánh trước vào mép đường 12m80, đo từ tâm trục bánh sau vào mép đường 13m90 được đánh dấu vị trí 2 trên sơ đồ hiện trường.

Đo từ tâm trục bánh trước xe đạp về phía Lê Quang Đạo 4m20 là điểm đầu của vết cá trượt trên mặt đường, đứt quãng dài 14m70 đầu vết nằm trên phần đường dành riêng cho xe ô tô, vết có chiều hướng từ Phạm Hùng đi Lê Quang Đạo đo từ điểm đầu của vết vào mép đường được 10m40, cuối vết nằm tại vị trí bàn đạp trên phía trước bên phải xe mô tô BKS: 29Y3 – 570.88 được đánh dấu vị trí 3 trên sơ đồ hiện trường.

Đo từ điểm đầu vết cá trượt 3 đo dọc lòng đường về phía Lê Quang Đạo 4m90 là tâm trục bánh sau xe đạp thể thao hai bánh, nhãn hiệu “GIANT”, sơn màu đen đang bị đổ áp sườn bên phải xuống mặt đường, đầu xe hướng về phía Lê Quang Đạo, đuôi xe hướng về phía Phạm Hùng và chéch chéo sang phải được đánh dấu vị trí số 4 trên sơ đồ hiện trường. Đo từ tâm trục bánh trước xe đạp thể thao vào mép đường đo được 4m80. Đo từ tâm trục bánh sáu vào mép đường đo được 14m30.

Đo từ tâm trục bánh trước xe đạp đo dọc lòng đường về phía Lê Quang Đạo 1m80 là đỉnh đầu của ông B bị ngã sau tai nạn ở tư thế nằm nghiêng mặt hướng phía Lê Quang Đạo đầu hướng về phía khu đô thị Mỹ Đình, chân hướng về phía Mễ Trì Hạ. Đo từ đỉnh đầu của ông B vào mép đường 11m50 được đánh dấu vị trí 5 trên sơ đồ hiện trường.

Đo từ đỉnh đầu vị trí ông B đo dọc lòng đường về phía Lê Quang Đạo 6m60 là tâm trục bánh trước xe mô tô BKS: 29Y3- 570.88 nhãn hiệu: HONDA – WAVES, sơn màu: bạc đen, đang đổ áp sườn bên phải xuống mặt đường, đầu xe hướng về Lê Quang Đạo và chéch sáng trái về phía dải phân cách cứng giữa đường, đuôi xe hướng về phía Phạm Hùng đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô vào mép đường được 9m30, đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô vào mép đường 8m50 được đánh dấu vị trí 6 trên sơ đồ hiện trường. Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô BKS: 29Y3 – 570.88 về phía Lê Quang Đạo 0m20 là vị trí anh L – người điều khiển xe mô tô BKS: 29Y3 – 570.88 bị ngã sau tai nạn ở tư thế nằm ngửa, đầu hướng về phía Mễ Trì Hạ, chân hướng về phía khu đô thị Mỹ Đình song song với

vị trí anh L ngã là vết dung dịch màu nâu đỏ (máu) có diện 1m70 x 0m70. Đo từ vị trí đỉnh đầu anh L vào mép đường đo được 8m50 và được đánh dấu vị trí 7 trên sơ đồ hiện trường.

Vị trí số 8 trên sơ đồ hiện trường là chiếc dép xỏ ngón màu đen chân bên trái còn để lại trên mặt đường nằm ở sau đuôi xe mô tô BKS: 29Y3 – 570.88 đo từ vị trí chiếc dép vào mép đường đo được 8m00, đo từ tâm vị trí chiếc dép đo dọc lòng đường đến tâm trục bánh sau xe mô tô BKS: 29Y3 – 570.88 đo được 0m10.

Đo từ tâm vị trí số 7 đo dọc lòng đường về phía Lê Quang Đạo 2m60 là vị trí một chiếc dép nữa màu trắng (chân bên phải) trên mặt đường đo từ vị trí chiếc dép vào mép đường đo được 7m20 và được đánh dấu vị trí 9 trên sơ đồ hiện trường.

Đo từ tâm trục bánh sau xe đạp vị trí 4 đo dọc lòng đường về phía Phạm Hùng 6m50 là cột đèn chiếu sáng ký hiệu MT1B/56 nằm trên hè phố bên phải đường Mỹ Trì theo chiều từ Phạm Hùng đi Lê Quang Đạo.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô BKS: 29Y3 - 570.88: Tại mặt ngoài phía trước và sườn bên phải má lốp bánh trước có vết tỳ trượt ngược chiều chuyển động tiến của bánh xe làm sạch nhám nhờ đất bản và in hằn vết màu đen trên lốp xe, vết có diện (23x5)cm, điểm cuối vết nằm tại chân van hơi của bánh xe. Tại mặt ngoài đầu phía trước của ốp nhựa chắn bùn bánh trước có vết tỳ trượt theo chiều từ trước về sau, làm xước sơn màu bạc bên ngoài, vết có diện (2,5x2)cm. Tại mặt ngoài phía trước ốp nhựa bảo vệ đèn xi nhan và ốp nhựa đèn xi nhan phía trước bên phải, mặt ngoài kim loại tay phanh, đầu phía ngoài tay nắm tay lái bên phải có vết trượt xước theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải, vết có diện (28x14)cm, điểm cuối nằm tại đầu phía ngoài của tay lái. Tại cạnh phía ngoài của bàn đạp chân phanh có vết trượt xước theo chiều từ trước về sau, vết có diện (3x0,3)cm. Tại đầu phía ngoài bàn đạp chân phía trước bên phải có vết trượt xước theo chiều từ trước về sau, làm rách cao su bọc bên ngoài và trơ hớ kim loại bên trong, vết có diện (3x3)cm, làm bàn đạp chân bị cong gập theo chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên, cách vị trí ban đầu 3,5cm và cao cách mặt đất 33cm. Tại mặt ngoài đuôi phía sau kim loại bảo vệ bên ngoài ống xả có vết trượt xước theo chiều từ trước về sau, vết có diện (5x8)cm, cuối vết nằm tại cạnh phía sau của ống xả. Tại mặt ngoài sườn bên phải tay cầm phía sau đuôi xe có vết trượt xước cao su chiều từ trước về sau, vết có diện (10x3)cm. Điểm đầu vết cách cạnh phía trước của tay cầm 07cm.

Kết quả khám nghiệm xe đạp thể thao: Quá trình khám nghiệm mô tả dấu vết được tiến hành theo trình tự từ trước về sau, từ phải sang trái, từ dưới lên trên. Tại mặt ngoài phía bên phải khu vực trục bánh trước với các kim loại nan hoa có vết tỳ trượt theo chiều từ phải sang trái làm gãy và xô lệch 04 nan hoa, sạch đất bản tại đầu kim loại liên kết phía bên phải. Vết có diện (23x20)cm, điểm cao nhất cách mặt đất 37cm, làm bánh trước bị xô lệch áp sát vào kim loại vai càng bánh trước bên trái và kẹt cứng tại vị trí này. Tại mặt ngoài kim loại giữa khung xe sườn bên phải ở phía sau có vết tỳ trượt theo chiều từ phải sang trái, làm sạch nhám nhờ đất bản. Vết có diện (07x03)cm, điểm cao nhất cách mặt đất 33cm, mép phía sau của vết cách trục bánh sau của xe 14cm, vết làm xô lệch tuốt xích của xe khỏi vị trí ban đầu. Tại mặt ngoài cạnh bên phải phía sau yên xe có vết trượt xước theo chiều từ trên xuống dưới, làm xước cao su bên ngoài, vết có diện (11x06)cm. Tại đầu phía ngoài kim loại bàn đạp bên phải có vết trượt xước không rõ chiều hướng,

vết có diện (06x1,5)cm. Do xe đạp bị hư hỏng nên không kiểm tra được hệ thống an toàn của xe.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 491/KLĐGTS ngày 20/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: Giá trị tài sản thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Smàu đỏ đen bạc, BKS: 29Y3 – 570.88 là 350.000 đồng. Giá trị tài sản thiệt hại của xe đạp nhãn hiệu Giant màu đen là 200.000 đồng.

Kết quả giám định pháp y thương tích:

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 845 ngày 26 tháng 08 năm 2020 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận thương tích của ông Đỗ Tiến B, sinh năm 1955, HKTT: TDP Chợ, phường Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 13/07/2020 tại đường Mỹ Đình1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội như sau: Đa chấn thương sọ não, lồng ngực hiện di chứng đời sống thực vật: 99%; Tại thời điểm giám định: Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng của tổn thương, đề nghị giám định bổ sung sau; Nhiều khả năng các thương tích do vật tày gây nên. **Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 99%.**

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 93 ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Trung tâm pháp y Hà Nội đối với: Nghiêm Ngọc L, sinh năm 2000, HKTT: Thôn Miêng Hạ, xã Hoa Sơn, Ứng Hòa, Hà Nội trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 13/07/2020 tại đường Mỹ Đình1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội như sau: Sẹo vết thương sau vành tai trái: 03%; Các vết biến đổi sắc tố da vùng hàm mặt: 03%; Tụ máu ngoài màng cứng hiện đã hết: 05%; Xuất huyết dưới nhện hiện đã hết: 08%; Vỡ xương thái dương lan vào xương đá hai bên: 16%; Vỡ xương bướm hai bên: 20%; Vỡ thành xoang hàm phải: 07%; Nghe kém mức độ nhẹ hai tai: 06%; Tổn thương dây thần kinh số VI gây lác trong mắt phải: 05%; Song thị hai mắt: 21%; Hiện chưa đánh giá hết mức độ và di chứng của các tổn thương, đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ. **Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 64% (tính theo phương pháp cộng lùi).**

Tại Cơ quan điều tra, Nghiêm Ngọc L khai không nhớ được nội dung vụ việc. Căn cứ vào các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng đủ cơ sở xác định khoảng 10 giờ 55 phút ngày 13/07/2021, Nghiêm Ngọc L điều khiển xe mô tô BKS: 29Y3 - 570.88 đi trên đường Mỹ Đình theo hướng từ đường Phạm Hùng đi về đường Châu Văn Liêm chở ĐTM và NTT ở phần đường dành cho xe ô tô va chạm với xe đạp nhãn hiệu Giant do ông Đỗ Tiến B đang dắt bộ sang đường theo chiều từ trái sang phải, đi trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường gây tai nạn.

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 184/2021/HSST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã quyết định:**

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590, Điều 601 Bộ luật dân sự; Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Xử phạt bị cáo: Nghiêm Ngọc L 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc Nghiêm Ngọc L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Đỗ Tiến B số tiền 3.267.920.449 đồng. Không chấp nhận yêu cầu của người đại diện hợp pháp bị hại về việc buộc bị cáo Nghiêm Ngọc L phải bồi thường số tiền là 1.732.079.551 đồng.

- Bản án sơ thẩm còn có các quyết định về biện pháp bảo đảm thi hành trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

* Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/9/2021, bị cáo Nghiêm Ngọc L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin giảm trách nhiệm bồi thường dân sự; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị bản án sơ thẩm.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- *Bị cáo Nghiêm Ngọc L*: Giữ nguyên kháng cáo của mình; khai như đã khai tại phiên tòa sơ thẩm, xác nhận không bị oan, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được giảm nhẹ mức bồi thường dân sự trong vụ án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến*: Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, cần được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Về nội dung: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức hình phạt của bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 42 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, có tình tiết giảm nhẹ mới là bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo đã nộp 150 triệu đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm để bồi thường cho bị hại. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 33 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Đối với kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ mức bồi thường dân sự, mức bồi thường của bản án sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp với pháp luật. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện đã nộp 150 triệu đồng để bồi thường cho bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng trừ số tiền trên vào khoản tiền bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

- Những người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và giảm nhẹ mức bồi thường cho bị cáo như ý kiến những người bào chữa đã trình bày tại bản luận cứ đã nộp cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định, đảm bảo về chủ thể kháng cáo theo Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; hình thức và nội dung đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của bị cáo Nghiêm Ngọc Lại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 55 phút ngày 13/07/2020, Nghiêm Ngọc L điều khiển xe mô tô BKS: 29Y3 - 570.88 (*không có giấy phép lái xe theo quy định*) phía sau chở chị NTT và chị ĐTM tham gia giao thông trên đường Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội theo hướng từ đường Phạm Hùng về đường Châu Văn Liêm, cả ba đều không đội mũ bảo hiểm, đi ở làn đường dành cho xe ô tô thì va chạm với xe đạp nhãn hiệu Giant do ông Đỗ Tiến B đang dắt bộ sang đường, đi ở phần vạch kẻ dành cho người đi bộ dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả ông Đỗ Tiến B bị thương tích 99%.

Hành vi của Nghiêm Ngọc L đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8 và Điều 9 Luật giao thông đường bộ, xâm phạm trật tự, an toàn công cộng, xâm phạm sức khỏe người khác. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn buộc bị cáo phải bồi thường sức khỏe cho bị hại là có căn cứ.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nghiêm Ngọc L có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin giảm trách nhiệm bồi thường dân sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác nhận không kháng cáo về tội danh và các quyết định khác của bản án sơ thẩm, chỉ kháng cáo xin được mức giảm nhẹ hình phạt và bồi thường dân sự. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

2.2.1. Về mức hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa khai nhận hành vi phạm tội để cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, từ đó xử phạt bị cáo 42 tháng tù.

Tại cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm có xem xét thêm: Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải, khi xảy ra tai nạn giao thông bản thân bị cáo cũng bị thương tích nặng với tỉ lệ tổn hại sức khỏe là 64%; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình tài liệu mới, thể hiện sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp số tiền 150 triệu đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam từ Liêm để bồi thường cho bị hại, gia đình bị cáo có công với cách mạng (bị cáo có bà nội là cụ Nguyễn Thị Đ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; gia đình cụ nội là cụ Nguyễn Thị N được Nhà nước tặng Bằng gia đình vẻ vang; ông bị cáo là Liệt sĩ Nguyễn Danh H; gia đình bị cáo thờ cúng liệt sĩ).

Vì vậy, có thể xem xét áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần hình phạt.

2.2.2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự của bị cáo:

** Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 590 và Điều 601 của Bộ luật dân sự, chấp nhận các khoản bồi thường sau của người đại diện hợp pháp bị hại:*

- Các khoản chi phí trong thời gian điều trị tại Bệnh viện 19-8 Bộ Công an, Bệnh viện Việt Đức, Bệnh viện Bạch ĐTM, Bệnh viện Vinmec (có hóa đơn chứng từ) là 2.743.420.449 đồng. Tiền bồi dưỡng cho bị hại trong thời gian điều trị tại các bệnh viện từ ngày 13/7/2020 đến ngày 23/4/2021 (là 09 tháng 10 ngày) = 280 ngày x 500.000 đ/ngày = 140.000.000 đồng. Tiền chi phí cho người chăm sóc bị hại từ ngày 13/7/2020 đến ngày 23/4/2021 tại các bệnh viện (là 09 tháng 10 ngày) = 280 ngày x 500.000 đ/ngày = 140.000.000 đồng. Tiền chi phí cho người chăm sóc bị hại được tính một khoản tiền bồi thường một lần là 200.000.000 đồng. Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần bằng 50 tháng lương cơ sở do Nhà Nước quy định là 1.490.000 đồng/tháng = 74.500.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là: **3.297.920.449 đồng.**

- Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại và những người đại diện hợp pháp của bị hại không kháng cáo, không có yêu cầu bồi thường dân sự nào khác.

** Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm mức bồi thường dân sự, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:*

- Các khoản chi phí của bị hại trong thời gian điều trị tại Bệnh viện 19-8 Bộ Công an, Bệnh viện Việt Đức, Bệnh viện Bạch ĐTM, Bệnh viện Vinmec (có hóa đơn chứng từ) đủ căn cứ chấp nhận là 2.743.420.449 đồng.

- Khoản tiền bồi dưỡng cho bị hại trong thời gian điều trị tại các bệnh viện từ ngày 13/7/2020 đến ngày 23/4/2021 (là 09 tháng 10 ngày) = 280 ngày x 500.000 đ/ngày = 140.000.000 đồng. *(Mức chi phí trên phù hợp với thương tích của bị hại khi bị tổn hại 99% sức khỏe và quá trình điều trị của bị hại tại bệnh viện).*

- Khoản tiền mất thu nhập và chi phí cho người chăm sóc bị hại từ ngày 13/7/2020 đến ngày 23/4/2021 tại các bệnh viện là 09 tháng 10 ngày = 280 ngày x 200.000 đ/ngày = 56.000.000 đồng. *(Mức chi phí trên phù hợp với thương tích của bị hại khi bị tổn hại 99% sức khỏe và quá trình điều trị của bị hại tại bệnh viện).*

- Tiền chi phí cho người chăm sóc bị hại được tính bằng khoản tiền bồi thường một lần là **100.000.000 đồng.**

- Đối với khoản tiền bồi thường tổn thất về tinh thần: Theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự, mức bồi thường tổn thất tinh thần được tính không quá 50 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định. Lẽ ra cần buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần với mức cao nhất cho bị hại. Tuy nhiên, theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện thực tế hiện nay bị hại bị hôn mê, không nhận thức được mọi việc xung quanh, tổn thất về tinh thần của bị hại cần được xem xét đánh giá cho phù hợp. Mặt khác, trong vụ án này bị cáo gây thiệt hại cho bị hại với lỗi vô ý, thiệt hại xảy ra quá lớn so với khả năng kinh tế của bị cáo, theo quy định tại khoản 2 Điều 585 Bộ luật dân sự có thể xem xét giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm bồi thường về số tiền này. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm buộc bị

cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền tương đương 30 tháng lương cơ sở với mức lương 1.490.000 đồng/ tháng là **44.700.000 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là: **3.084.120.449 đồng**. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã nộp số tiền 150 triệu đồng để bồi thường cho bị hại tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, số tiền trên được trừ vào khoản tiền bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại.

Đối với các yêu cầu bồi thường khác của người đại diện hợp pháp bị hại chưa có cơ sở nên không được chấp nhận. Mặt khác sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại và những người đại diện hợp pháp của bị hại cũng không kháng cáo về việc bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không có cơ sở xem xét.

*** Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin được giảm hình phạt và giảm mức bồi thường dân sự, sửa một phần bản án sơ thẩm về phần hình phạt của bị cáo và trách nhiệm bồi thường dân sự.**

[2.3] Về các nội dung khác

Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Do bản án sơ thẩm sửa về phần trách nhiệm bồi thường dân sự nên Tòa án cấp phúc thẩm đồng thời sửa bản án sơ thẩm về phần án phí dân sự sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nghiêm Ngọc L về việc xin được giảm hình phạt và giảm trách nhiệm bồi thường dân sự. Sửa Bản án số 184/2021/HSS ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo Nghiêm Ngọc L, trách nhiệm bồi thường dân sự và án phí dân sự, cụ thể như sau:

- **Áp dụng:** điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 590, 601 Bộ luật dân sự;

- **Xử phạt bị cáo: Nghiêm Ngọc L 30 (ba mươi) tháng tù** về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo Nghiêm Ngọc L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Đỗ Tiến B (*do những người đại diện hợp pháp của bị hại gồm: Bà Nguyễn Thị N- vợ ông B; anh Đỗ Tiến T, chị Đỗ Thị Th, chị Đỗ Thị Tm, chị ĐTT- là các con ông B, làm người đại diện*) số tiền: **3.084.120.449 đồng (ba tỷ, không trăm tám mươi bốn triệu, một trăm hai mươi nghìn, bốn trăm bốn mươi đồng)**.

Xác nhận bị cáo đã nộp số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) để bồi thường cho bị hại tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (theo Biên lai thu tiền số 25095 ngày 13/4/2022).

Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Đỗ Tiến B (do những người đại diện hợp pháp của bị hại gồm: Bà Nguyễn Thị N - vợ ông B; anh Đỗ Tiến T, chị Đỗ Thị Th, chị Đỗ Thị Tm, chị ĐTT – là các con ông B, làm người đại diện) số tiền 2.934.120.449 đồng (hai tỷ, chín trăm ba mươi bốn triệu, một trăm hai mươi nghìn, bốn trăm bốn mươi chín đồng).

Những người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền nhận số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) bị cáo đã nộp để bồi thường cho bị hại tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Không chấp nhận các yêu cầu bồi thường khác của người đại diện hợp pháp bị hại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Áp dụng: khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nghiêm Ngọc L phải nộp 90.682.409 (Chín mươi triệu, sáu trăm tám mươi hai nghìn, bốn trăm linh chín đồng) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an Quận Nam Từ Liêm;
- TAND Quận Nam Từ Liêm;
- VKSND Quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Quận Nam Từ Liêm;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Huy

